

# **XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**■ TRUNG TƯỚNG, TS. PHƯƠNG MINH HOÀ (\*)**

**T**ư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng quân đội nhân dân là tư tưởng chiến tranh nhân dân Việt Nam và quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng xác định là một trong những nội dung cơ bản trong hệ thống quan điểm, tư tưởng của Người về cách mạng Việt Nam.

Kể từ ngày thành lập đến nay, Quân đội nhân dân Việt Nam đã mang nhiều tên gọi khác nhau, như: Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (tháng 12/1944); Việt Nam giải phóng quân (tháng 4/1945); Vệ quốc Đoàn (tháng 9/1945); Quân đội Quốc gia Việt Nam (tháng 5/1946); Quân đội nhân dân Việt Nam (tháng 2/1951). Mỗi tên gọi thể hiện nhiệm vụ chính trị của một giai đoạn lịch sử mà quân đội ta đã phấn đấu để thực hiện. Là quân đội chủ lực, trưởng thành từ đội du kích các địa phương lớn mạnh trở thành giải phóng quân; do Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo và chỉ huy thống nhất; là quân đội chính quy của một nhà nước, của một quốc gia độc lập có chủ quyền, bảo vệ vững chắc chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ nền độc lập thống nhất và bản sắc văn hoá dân tộc. Đó là quân đội của nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu. Mặc dù mang những tên gọi khác nhau do tình hình và nhiệm vụ cách mạng

trong mỗi thời kỳ phát triển lịch sử, quân đội ta vẫn là quân đội nhân dân, thực hiện chức năng đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân sản xuất. Nguyên tắc xây dựng quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được giữ vững, bởi vì:

*Một là*, “Quân sự phục tùng chính trị”<sup>(1)</sup>, “quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng, lại có hại”<sup>(2)</sup>. Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định bản chất cách mạng, sự trưởng thành và chiến thắng của quân đội nhân dân. Có sự lãnh đạo của Đảng, quân đội ta luôn luôn lấy việc xây dựng về chính trị làm cơ sở để nâng cao sức mạnh chiến đấu tổng hợp, thường xuyên tăng cường hiệu lực công tác Đảng - công tác chính trị. Khi có chính quyền nhà nước, trở thành một bộ phận của Nhà nước, quân đội ta tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Thực tiễn lịch sử cho thấy, cơ chế quản lý của Nhà nước đối với quốc phòng không làm suy yếu sự lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp, về mọi mặt của Đảng đối với quân đội; vì quân đội là một tổ chức quân sự, khác với các tổ chức khác trong bộ máy nhà nước... Đảng trực tiếp lãnh đạo nhà nước đồng thời trực tiếp lãnh đạo quân đội.

*Hai là*, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, về nguyên tắc tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam: “Phải có tổ chức vững chắc và nghiêm mật”<sup>(3)</sup>, “nếu không có tổ chức thì không phải là một đội quân cách mạng, không thể đánh thắng được kẻ thù, kết cục sẽ rơi vào tình trạng vô chính phủ và tan rã”<sup>(4)</sup>. Người chủ

**(\*) Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Chính ủy Quân chủng Phòng không - Không quân**

trường xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân, xác định đúng đắn mối quan hệ giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ. Vận dụng sáng tạo nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng vào xây dựng quân đội cách mạng, Người nêu rõ có tổ chức mạnh mới có con người mạnh. Con người mạnh làm cho tổ chức mạnh, Đảng bộ trong quân đội làm nòng cốt và hạt nhân lãnh đạo, vừa có hệ thống lãnh đạo, vừa có hệ thống chỉ huy, xác định rõ lãnh đạo là tập thể, chỉ huy là trách nhiệm cá nhân. Quân đội phải có kỷ luật sắt “quân lệnh như sơn”, xây dựng quân đội phải đi đôi với thực hiện dân chủ, phê bình, tự phê bình từ dưới lên, chống quan liêu, quân phiệt, độc đoán, chống tự do vô kỷ luật.

*Ba là*, quân đội ta là quân đội của dân, do dân và vì dân. Vì vậy, phải luôn đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, có thái độ chính trị đúng đắn trước những mối quan hệ chính trị cơ bản: với nhân dân, quân đội ta là người phục vụ trung thành, cùng nhân dân bảo vệ độc lập chủ quyền, chế độ xã hội, bảo vệ nhà nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền làm chủ của nhân dân; với đất nước, quân đội ta là công cụ để bảo vệ độc lập thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ sự bình đẳng và đoàn kết giữa các dân tộc, gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc...; với bầu bạn, quân đội ta thấm nhuần tinh thần quốc tế vô sản, ủng hộ sự nghiệp đấu tranh cho độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hoà bình thế giới; với nội bộ, thực hiện toàn quân một ý chí, kỷ luật nghiêm minh, dân chủ, bình đẳng về chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát: “Quân đội ta có sức mạnh vô địch, vì nó là một Quân đội nhân dân do Đảng ta xây dựng, Đảng ta lãnh đạo và giáo dục”<sup>(5)</sup>.

*Bốn là*, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong xây dựng quân đội phải lấy việc bồi dưỡng xây dựng con người là chính. Bác Hồ nói: “Người trước súng sau”. Chiến lược “trồng người” của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo nên một đội ngũ cán bộ quân đội trung thành, có trí tuệ đáp ứng yêu cầu khắc nghiệt của đấu tranh và mọi thử thách của cách mạng. Người nói: “Muôn việc

thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”<sup>(6)</sup>, “... cán bộ là cái gốc của mọi công việc”<sup>(7)</sup>. Đối với cán bộ trong quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Trí, Dũng, Nhân, Tín, Liêm, Trung”. Người đặt “Trí” lên hàng đầu. Theo đó, cán bộ quân sự trước hết phải là người có trí tuệ, không ngừng trau dồi trí thức, nâng cao trí tuệ mới hoàn thành nhiệm vụ. Người cán bộ phải có giác ngộ chính trị hơn quần chúng, vì vậy phải có trình độ hiểu biết về chủ nghĩa Mác - Lê-nin, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học kỹ thuật quân sự; nắm vững đường lối chính sách của Đảng mới tự giác phấn đấu theo đường lối cách mạng mà Đảng đã vạch ra, có niềm tin thắng lợi, dựa vào căn cứ khoa học, có lý luận để thuyết phục quần chúng, có khả năng tổng kết thực tiễn, phát huy sức sáng tạo của quần chúng để góp phần cụ thể hoá, bổ sung đường lối, chủ trương của Đảng.

Quân đội nhân dân Việt Nam đã đánh thắng quân đội nhà nghề hai đế quốc to, trước hết là thắng bằng trí tuệ, bằng tài thao lược, kế thừa truyền thống đánh giặc của tổ tiên, tiếp thu có chọn lọc nghệ thuật quân sự của nhân loại, có phương pháp xem xét đúng, hiểu rõ sức mạnh quân đội của các nước đế quốc, sáng tạo cách đánh tài giỏi. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh, quân đội cách mạng phải: “nghiên cứu cách đánh giặc”<sup>(8)</sup> để “có một lối đánh tài giỏi thì trăm trận trăm thắng”. Nếu “thiếu nghiên cứu tìm hiểu tình hình khả năng ta và địch một cách tỉ mỉ để định ra mục đích và cách đánh hợp lý thì sẽ “mắc nhiều khuyết điểm”. Người căn dặn cán bộ phải chịu khó học tập, không ngừng nâng cao trí tuệ, văn hoá để có phương hướng đúng cho việc trau dồi đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc cán bộ học ở trường, ở sách vở và trong thực tiễn đấu tranh cách mạng đều rất quan trọng. Theo Người, học phải đi đôi với hành, lời nói phải đi đôi với việc làm. Người coi trọng quá trình xây dựng quân đội nhân dân phải là quá trình rèn luyện lâu dài chiến đấu với kẻ thù, trong đấu tranh chính trị, trong vận động quần chúng, trong xây dựng nâng cao sức mạnh chiến đấu. Bản lĩnh chính trị, bản lĩnh chiến đấu của mỗi quân nhân trong

quân đội chẳng những là sự tích lũy một hàm lượng trí tuệ mà còn là kết quả của sự đấu trí giữa ta và địch. Hơn nữa thế kỷ xây dựng và chiến đấu, quân đội ta đã bồi dưỡng được một đội ngũ cán bộ quân sự tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, giỏi thao lược, đánh thắng mọi kẻ thù. Trong Quân đội nhân dân Việt Nam, có nhiều cán bộ cao cấp trưởng thành từ giai cấp công nhân, nông dân, trí thức cách mạng đi lên. Đó là một thành công lớn lao của Đảng và Bác Hồ.

Trải qua 64 năm, quân đội ta xây dựng và chiến đấu theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đã hoàn thành nhiệm vụ trong chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Những năm hoà bình, quân đội ta là một lực lượng rất quan trọng bảo đảm sự ổn định chính trị và an toàn xã hội của nước nhà. Ngày nay, trong bối cảnh mới, đất nước bước vào thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chúng ta đang đứng trước vận hội mới và những thách thức mới. Đảng ta xác định xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược. Nhiệm vụ của quân đội ta rất nặng nề, phải bảo vệ được hoà bình, góp phần tạo môi trường ổn định để tiến hành công nghiệp hoá, hiện đại hoá, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển, biên giới hải đảo của Tổ quốc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng và Nhà nước, bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc, lợi ích quốc gia, chống lại các thế lực thù địch với các thủ đoạn “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ và sẵn sàng đánh bại mọi cuộc chiến tranh xâm lược kiểu mới của địch. Chức năng cơ bản của quân đội là bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ tính mạng tài sản, quyền làm chủ của nhân dân và chức năng đội quân công tác, đội quân sản xuất có những nội dung và yêu cầu mới.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đòi hỏi quân đội phải được xây dựng với chất lượng cao, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nhiệm vụ đó đặt ra yêu cầu đầu tư hơn nữa vào công tác huấn luyện bộ đội,

đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ chỉ huy giỏi, sáng tạo cách đánh và tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học quân sự, vận dụng sáng tạo vào quá trình xây dựng học thuyết quân sự Việt Nam trong thời đại mới, góp phần vào việc đổi mới phong cách lãnh đạo chỉ huy Quân đội nhân dân. Cần thiết phải bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng Quân đội nhân dân, củng cố nền quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc; tiếp tục thể chế hoá đường lối, quan điểm, Nghị quyết của Đảng về xây dựng quân đội; ban hành hệ thống điều lệnh, điều lệ về các hoạt động của Quân đội nhân dân, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quân đội, giải quyết tốt nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân trong nhà nước pháp quyền do Đảng lãnh đạo.

Những vấn đề trên đang đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiếp tục học tập, tìm hiểu và nghiên cứu sâu sắc hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân, góp phần tăng cường nền quốc phòng toàn dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, làm cho quân đội ta mãi xứng đáng với danh hiệu cao quý: “Bộ đội Cụ Hồ”. □

### Ghi chú:

- (1) Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.507.
- (2) Hồ Chí Minh toàn tập (1995), Tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.555.
- (3), (4) Hồ Chí Minh toàn tập (1995), Tập 3, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.470.
- (5) Hồ Chí Minh toàn tập (2002), Tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.350.
- (6) Hồ Chí Minh toàn tập (1995), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.240.
- (7) Hồ Chí Minh toàn tập (2002), Tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.269.
- (8) Hồ Chí Minh toàn tập (1995), Tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Tr.318-319.